

**BẢNG THỐNG KÊ DIỆN TÍCH, LOẠI ĐẤT, CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT THU HỒI  
THỰC HIỆN DỰ ÁN HẠ TẦNG KHU ĐÔ THỊ CHUÔM NHO, THỊ TRẤN NHÃ NAM (ĐỢT 11)**

*(Kèm theo Quyết định số...../QĐ-UBND ngày...../11/2022 của UBND huyện Tân Yên)*

STT	Họ và tên chủ sử dụng	Thông tin thửa đất theo BĐDC (Năm 2017)			Thông tin thửa đất theo GCN, HS ĐC					Diện tích thu hồi (m <sup>2</sup> )			Ghi chú
		Số Tờ	Số thửa	DT thửa (m <sup>2</sup> )	Số Tờ	Số thửa	DT được giao	Trong đó		Tổng DT thu hồi	Đất ở	Đất CLN; Đất Vườn	
								Đất ở	Đất CLN				
1	Nguyễn Thị Đĩnh (GCN Vũ Hải Minh)	11	2	581,9	11	2	581,9	300	281,9	581,9	300	281,9	
<b>Tổng</b>				<b>581,9</b>			<b>581,9</b>	<b>300</b>	<b>281,9</b>	<b>581,9</b>	<b>300</b>	<b>281,9</b>	

**BIỂU GIAO ĐẤT, TÁI ĐỊNH CƯ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT THỰC HIỆN DỰ ÁN HẠ TẦNG KHU ĐÔ THỊ  
CHUÔM NHO, THỊ TRẤN NHÃ NAM (ĐỢT 11)**

*(Kèm theo Quyết định số...../QĐ-UBND ngày...../11/2022 của UBND huyện Tân Yên)*

STT	Họ và tên chủ sử dụng	Tờ BĐ	Tái định cư				Giao đất				Ghi chú
			Số lô tái định cư	Vị trí tái định cư	Số thứ tự lô	Diện tích (m2)	Số lô giao thêm	Vị trí giao đất	Số thứ tự lô	Diện tích (m2)	
1	Nguyễn Thị Đĩnh(GCN Vũ Hải Minh)	Bản đồ QH tổng mặt bằng sử dụng đất công trình điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng khu đô thị Chuôm Nho, thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên	1	LK 7	44	153	1	LK7	43	88	
<b>Tổng</b>			<b>1</b>			<b>153</b>	<b>1</b>			<b>88</b>	

Căn cứ các Quyết định của UBND huyện Tân Yên: Số 967a/QĐ-UBND ngày 08/10/2021 về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường đất ở khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án khu đô thị Chuôm Nho, thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên; số 859a/QĐ-UBND ngày 17/6/2022 về việc phê duyệt giá đất cụ thể, giá tài sản gắn liền trên đất để tính toán bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện dự án Khu đô thị Chuôm Nho, thị trấn Nhã Nam và dự án đường dây điện, trạm biến áp 110kV, huyện Tân Yên;



**PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT THỰC HIỆN DỰ ÁN KHU ĐÔ THỊ CHUÔM NHO, THỊ TRẤN NHÃ NAM, HUYỆN TÂN YÊN (ĐỢT 11)**

*(Kèm theo Quyết định số...../QĐ-UBND ngày...../11/2022 của UBND huyện Tân Yên)*

STT	Họ và tên chủ sử dụng	Thông tin thửa đất theo BĐĐC (Năm 2017)			Diện tích thu hồi (m <sup>2</sup> )			Diện tích giao đất tái định cư	Diện tích đất ở tính bồi thường	Bồi thường đất ONT (9.000.000đ/m <sup>2</sup> )	Bồi thường về đất vườn cùng thửa đất ở (4.500.000/m <sup>2</sup> )	Tổng
		Số Tờ	Số thửa	DT thửa (m <sup>2</sup> )	Tổng DT thu hồi	Đất ở	Đất CLN; Đất Vườn					
<b>1</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>4</b>	<b>5</b>	<b>6</b>	<b>7</b>	<b>8</b>	<b>9</b>	<b>10 = 7-9</b>	<b>11 = 10*9.000.000</b>	<b>12 = 8*4.500.000</b>	<b>13=11+12</b>
3	Nguyễn Thị Đĩnh(GCN Vũ Hải Minh)	11	2	581,9	581,9	300	281,9	153	147	1.323.000.000	1.268.550.000	2.591.550.000
<b>Tổng</b>				<b>581,9</b>	<b>581,9</b>	<b>300,0</b>	<b>281,9</b>			<b>1.323.000.000</b>	<b>1.268.550.000</b>	<b>2.591.550.000</b>

Căn cứ các Quyết định của UBND huyện Tân Yên: Số 967a/QĐ-UBND ngày 08/10/2021 về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường đất ở khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án khu đô thị Chuôm Nho, thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên; số 859a/QĐ-UBND ngày 17/6/2022 về việc phê duyệt giá đất cụ thể, giá tài sản gắn liền trên đất để tính toán bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện dự án Khu đô thị Chuôm Nho, thị trấn Nhã Nam và dự án đường dây điện, trạm biến áp 110kV, huyện Tân Yên;

**PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ TÀI SẢN TRÊN ĐẤT THU HỒI THỰC HIỆN DỰ ÁN  
XÂY DỰNG KHU ĐÔ THỊ CHUÔM NHO, THỊ TRẤN NHÃ NAM, HUYỆN TÂN YÊN (ĐỢT 10)**

(Kèm theo Quyết định số...../QĐ-UBND ngày...../11/2022 của UBND huyện Tân Yên)

ST T	Họ tên chủ sử dụng	Loại tài sản trên đất	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành Tiền (đồng)	Tổng kinh phí bồi thường
3	Nguyễn Thị Đình (GCN Vũ Hải Minh)	Cây nhãn 10m<F< 12m	đ/cây	2	3.920.000	7.840.000	9.340.000
		Cây lát loại D1,3 > 5cm chia ra D1,3 từ trên 13-20	đ/cây	1	1.500.000	1.500.000	
<b>Tổng</b>						<b>9.340.000</b>	<b>9.340.000</b>

Đơn giá bồi thường tài sản là nhà, công trình kiến trúc trên đất theo Công văn số 1734/SXD-KT&VLXD ngày 30/6/2022 của Sở Xây dựng

Đơn giá tài sản là cây cối lâm mộc theo Công văn 1250/SNNPTNT-KHTC ngày 29/6/2022 của Sở NN&PTNT tỉnh Bắc Giang

Căn cứ các Quyết định của UBND huyện Tân Yên: Số 967a/QĐ-UBND ngày 08/10/2021 về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường đất ở khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án khu đô thị Chuôm Nho, thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên; số 859a/QĐ-UBND ngày 17/6/2022 về việc phê duyệt giá đất cụ thể, giá tài sản gắn liền trên đất để tính toán bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện dự án Khu đô thị Chuôm Nho, thị trấn Nhã Nam và dự án đường dây điện, trạm biến áp 110kV huyện Tân Yên.

**PHƯƠNG ÁN ĐỐI TRỪ GIAO ĐẤT Ở TÁI ĐỊNH CƯ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT THỰC HIỆN DỰ ÁN HẠ TẦNG KHU ĐÔ THỊ CHUÔM NHO,  
THỊ TRẤN NHÃ NAM, HUYỆN TÂN YÊN (ĐỢT 10)**

*(Kèm theo Quyết định số...../QĐ-UBND ngày...../11/2022 của UBND huyện Tân Yên)*

ST T	Chủ sử dụng	Tờ BĐ	Liên kê	Số lô	DT giao đất ở TĐC	Đơn giá giao đất TĐC	Đơn giá bồi thường, hỗ trợ	Chênh lệch đơn giá	Số tiền phải nộp vào NSNN do chênh lệch đơn giá	Số tiền BT, HT được phê duyệt	Số tiền còn lại hộ được hưởng (đồng)
1	2	3	4	5	6	8	9	10 = 8-9	11=6*10	12	13=13-11
3	Nguyễn Thị Đĩnh (GCN Vũ Hải Minh)	Bản đồ QH tổng mặt bằng sử dụng đất công trình điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng khu đô thị Chuôm Nho, thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên	LK-07	44	153,0	#####	9.000.000	7.942.000	1.215.126.000	2.600.890.000	1.385.764.000
<b>Tổng</b>					<b>153</b>				<b>1.215.126.000</b>	<b>2.600.890.000</b>	<b>1.385.764.000</b>

Căn cứ các Quyết định của UBND huyện Tân Yên: Số 967a/QĐ-UBND ngày 08/10/2021 về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường đất ở khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án khu đô thị Chuôm Nho, thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên; số 859a/QĐ-UBND ngày 17/6/2022 về việc phê duyệt giá đất cụ thể, giá tài sản gắn liền trên đất để tính toán bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện dự án Khu đô thị Chuôm Nho, thị trấn Nhã Nam và dự án đường dây điện, trạm biến áp 110kV, huyện Tân Yên;